

KINH PHẠM VŨNG BỒ TÁT GIỚI

Dịch giả: Hòa Thượng Thích Trí Tịnh

NGHI THỨC TỤNG KINH

NIỆM PHẬT

*Dâng hương vào lư
Quỳ xuống chấp tay cung kính
Niệm bài “Cúng hương tán Phật”.*

CÚNG HƯƠNG TÁN PHẬT

**Nguyện mây hương mầu này
Khắp cùng Mười Phương cõi
Cúng dường tất cả Phật
Tôn pháp các Bồ Tát
Vô biên chúng Thanh Văn
Và cả thầy Thánh Hiền
Duyên khởi dài sáng chói
Trùm đến vô biên cõi
Khắp xông các chúng sinh
Đều phát tâm Bồ Đề
Xa lìa những nghiệp vọng
Trọn nên đạo Vô Thượng.**

Lạy 3 lạy

Đứng chắp tay cung kính.

Nhất tâm đảnh lễ

**Nam mô tậ Hư Không biến Pháp Giới quá hiện vị lai,
Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường
trụ Tam Bảo.**

Lạy 3 lạy

Đứng chắp tay cung kính.

Nhất tâm đảnh lễ

**Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bản Sư Thích Ca
Mâu Ni Phật, Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc Tôn Phật, Đại Trí
Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp
Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Vô Lượng Phật Bồ
Tát.**

Lạy 3 lạy

Đứng chắp tay cung kính.

Nhất tâm đảnh lễ

**Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Giáo Chủ Đại Từ
Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Lực
Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát,
Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.**

Lạy 3 lạy

Đứng chắp tay cung kính

Niệm bài “Tán Phật”.

TÁN PHẬT

Đấng Pháp Vương Vô Thượng

Ba cõi chẳng ai bằng

Thầy dạy khắp Trời người

Cha lành chung bốn loài

Nay con nguyện Quy Y

Diệt trừ vô lượng tội

Dâng lên lời tán thán

Ức kiếp vẫn không cùng.

Lạy 3 lạy

Quy xuống chấp tay cung kính

Niệm bài “Sám hối”.

SÁM HỐI

Con xưa đã tạo bao ác nghiệp

Đều do vô thủy tham sân si

Từ thân khẩu ý phát sinh ra

Hết thấy con nay nguyện sám hối.

*Lạy 3 lạy
Quy xuống chấp tay cung kính
Niệm bài “Kệ Khai Kinh”.*

KỆ KHAI KINH

**Phật Pháp rộng sâu rất nhiệm mầu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.**

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

*Niệm 3 lần
Lạy 3 lạy
Ngồi xuống cung kính
Nhất tâm trì tụng Kinh.*

PHẬT THUYẾT

PHẠM VĨNG KINH

BỒ TÁT TÂM ĐỊA PHẨM

Nhà Dao Tần, Tam Tạng Pháp Sư

CƯU MA LA THẬP Hán dịch

Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Tịnh

I. LÔ XÁ NA PHẬT

Bấy giờ, Đức Phật Lô Xá Na vì trong đại chúng lược giảng Tâm Địa như chùng đầu sợi lông trong số trăm nghìn hằng hà sa, bất khả thuyết pháp môn.

Ngài kết Tâm Địa đây chính là lời của tất cả Phật thời quá khứ đã giảng, tất cả Phật thời vị lai sẽ giảng và tất cả Phật thời hiện tại đương giảng. Cũng là pháp môn mà tất cả Bồ Tát đã học, sẽ học và đương học.

Ta đã từng trăm A Tăng Kỳ kiếp tu tập tâm địa này, do đó ta được hiệu là Lô Xá Na. Chư Phật! Các Ngài đem lời

giảng của ta đây hầu mở con đường tâm địa cho hết thảy chúng sanh.

Liền đó, từ trên Tòa Thiên Quang Sư Tử rục rờ nơi Thế Giới Liên, Hoa Đài Tạng, Đức Phật Lô Xá Na phóng ra những tia sáng. Trong tia sáng ấy có tiếng nói với chư Phật đang ngự trên nghìn cánh sen báu: Các Ngài thọ trì phẩm Tâm Địa Pháp Môn của Ta đây, rồi tuần tự đem giảng lại cho nghìn trăm ức Thích Ca cùng tất cả chúng sanh. Ai nấy đều nên thọ trì đọc tụng và nhất tâm vâng làm.

Sau khi lãnh thọ phẩm Tâm Địa Pháp Môn, chư Phật đang ngự trên nghìn cánh sen báu cùng nghìn trăm ức Đức Thích Ca đồng đứng dậy rời khỏi tòa Sư Tử. Toàn thân của các Ngài chiếu ra vô số tia sáng. Trong mỗi tia sáng ấy đều hóa hiện vô lượng Đức Phật, đồng thời tung lên vô lượng hoa đẹp xanh, vàng, đỏ, trắng để cúng dường Đức Phật Lô Xá Na. Cúng dường xong, chư Phật từ tạ trở về.

Khi rời khỏi Thế Giới Liên Hoa Đài Tạng, chư Phật vào chánh định thể tánh hư không hoa quang, mỗi Ngài trở lại chốn cũ, dưới cội Bồ Đề nơi cõi Diêm Phù.

Sau khi ra khỏi chánh định, thể tánh hư, không hoa quang, Đức Phật mới ngự trên tòa Kim Cương Thiên Quang Vương và Diệu Quang Đường mà giảng về Thập Thế Giới Hải.

Rồi Đức Phật giảng pháp Thập Trụ nơi cung Đế Thích, giảng pháp Thập Hạnh nơi cung Trời Diệm Ma, giảng pháp Thập Hồi Hương nơi cung Trời Đâu Xuất, giảng pháp Thập Thiên Định nơi cung Trời Hóa Lạc, giảng pháp Thập Địa nơi cung Trời Tha Hóa, giảng pháp Thập Kim Cương cõi Sơ Thiên, giảng pháp Thập Nhẫn nơi cõi Nhị Thiên, giảng pháp Thập Nguyện nơi cõi Tam Thiên, và sau cùng ở Tứ Thiên nơi cung của Đại Tự Tại Thiên Vương, Đức Phật giảng Phẩm Tâm Địa Pháp Môn mà thừa trước Đức Phật Lô Xá Na đã giảng ở Thế Giới Liên Hoa Đài Tạng. Tất cả nghìn trăm ức Đức Thích Ca ở nơi Thế Giới của mình đều giảng nói như thế cả.

II. THÍCH CA MÂU NI PHẬT

Bấy giờ, Đức Thích Ca Mâu Ni, từ lúc sơ khởi hiện thân nơi Thế Giới Liên Hoa Đài Tạng, rồi qua phương Đông đến tại cung của Thiên Vương, diễn nói Kinh Ma Thọ Hóa . Sau đó, Ngài Giáng Sanh nơi cõi Nam Diêm Phù Đề tại nước Ca Tỳ La, Vua Tịnh Phạn là Thân Phụ, và Hoàng Hậu Ma Gia là Sinh Mẫu, nữ danh của Ngài là Tất Đạt Đa. Xuất gia bảy năm, ba mươi tuổi thành đạo hiệu Ngài là Thích Ca Mâu Ni Phật. Từ Bửu Tòa Kim Cương Hoa Quang nơi Đạo Tràng Tịch Diệt nhẫn đến nơi cung của Đại Tự Tại Thiên

Vương, trong mười nơi ấy Đức Phật tuần tự ngự đến thuyết pháp. Lúc đó như khi xem bữa tràng mảnh lưới của Đại Phạm Thiên Vương, Đức Phật vì đại chúng mà giảng Kinh Phạm Võng.

Ngài dạy rằng:

Vô lượng Thế Giới dường như là lỗ lưới. Mỗi Thế Giới đều khác nhau cả, khác nhau đến số vô lượng. Giáo Pháp của Phật cũng như vậy.

Đức Phật đã tám nghìn lần đến thế giới Ta Bà này, ngự trên Bửu Tòa Kim Cương Hoa Quang nhần đến ngự nơi cung của Đại Tự Tại Thiên Vương, lược giảng tâm địa pháp môn cho cả thấy đại chúng trong những pháp hội ấy. Sau đó từ cung của Thiên Vương, Đức Phật trở xuống ngự dưới cội Bồ Đề nơi cõi Diêm Phù, vì tất cả chúng sanh trên quả đất này, hạng người phạm ngu tối mà giảng một Giới Pháp Kim Cương Quang Minh Bửu Giới. Giới Pháp này là lời thường trì tụng của Phật Lô Xá Na, khi Ngài mới phát Bồ Đề tâm trong thời kỳ tu nhân của Ngài. Giới pháp này cũng chính là bốn nguyên của tất cả Phật, là bốn nguyên của tất cả Bồ Tát và là chủng tử của Phật Tánh. Tất cả chúng sanh đều có Phật Tánh. Tất cả ý thức, sắc, tâm, là tình, là tâm đều vào trong phạm vi Giới Pháp Phật Tánh. Vì chắc chắn thường có Chánh nhân, nên

chắc chắn Pháp Thân thường trụ. Mười Ba La Đề Mộc Xoa như thế xuất hiện trong đời. Giới Pháp này là chỗ kính trọng, thọ trì của tất cả chúng sanh trong ba thừa. Giờ đây, Đức Phật sẽ vì trong đại chúng này mà giảng lại giới phẩm vô tận tạng, là giới phẩm của tất cả chúng sanh, bốn nguyên tự tánh thanh tịnh.

Nay ta là Lô Xá Na

Đương ngồi trên đài Liên Hoa.

Trên nghìn cánh sen đơm vòng

Lại hiện ra nghìn Thích Ca.

Mỗi cánh sen trăm ức cõi

Mỗi cõi một Phật Thích Ca.

Đều ngồi dưới cội Bồ Đề

Đồng thời thành Chánh Giác đạo.

Nghìn trăm ức Phật như vậy

Lô Xá Na là bốn thân.

Nghìn trăm ức Phật Thích Ca

Đều đem theo vi trần chúng

Cùng nhau đến tại chỗ ta

Để nghe ta tụng Phật Giới,

Ta liền giảng môn Cam Lộ.

**Bây giờ nghìn trăm ức Phật,
Trở về Đạo Tràng của mình,
Đều ngồi nơi cội Bồ Đề
Tụng mười tụng, bốn mươi tám
Giới của Bốn Sư Xá Na,
Giới như vùng nhật nguyệt sáng,
Cũng như chuỗi báu ngọc châu,
Chúng Bồ Tát như vi trần
Do giới này mà thành Phật,
Đây là Đức Xá Na tụng
Ta đây cũng tụng như vậy.
Các ông tân học Bồ Tát
Phải cung kính thọ trì giới!
Khi thọ trì giới này rồi
Nên truyền lại cho chúng sanh,
Lắng nghe ta đang trì tụng
Pháp Ba La Đề Mộc Xoa
Là giới tạng trong Phật Pháp.
Đại chúng lòng nên tin chắc:
Các người là Phật sẽ thành,
Ta đây là Phật đã thành.**

Thường có lòng tin như vậy
Thời giới phẩm đã tròn vẹn
Tất cả những người có tâm
Đều nên nhiếp hộ Phật Giới.
Chúng sanh nào thọ Phật Giới
Chính là vào hàng chư Phật.
Đã đồng hàng bực Đại Giác
Mới thật là con chư Phật.
Đại chúng đều nên cung kính
Chí tâm nghe lời ta tụng.

III. ĐỨC PHẬT KIẾT BỒ TÁT GIỚI

Thưở ấy, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, lúc mới thành đạo Vô Thượng Chánh Giác trong khi ngồi dưới cội Bồ Đề, Ngài bắt đầu kiết Bồ Tát Giới.

Ngài dạy:

Hiếu thuận với cha mẹ, Sư Tăng, Tam Bảo. Hiếu thuận pháp chí đạo. Hiếu gọi là giới, cũng gọi là cấm ngăn. Liền đó, từ nơi miệng, Đức Phật phóng ra vô lượng tia sáng. Bấy giờ có đến trăm vạn ức đại chúng, các Bồ Tát, mười tám Phạm

Thiên, sáu cõi Trời Dục, mười sáu đại Quốc Vương đồng chấp tay chí tâm nghe Đức Phật tụng Giới Pháp Đại Thừa của tất cả Chư Phật.

Đức Phật nói với các vị Bồ Tát:

Nay ta cứ mỗi nửa tháng tụng tụng Giới Pháp của chư Phật. Tất cả hàng Bồ Tát sơ phát tâm, nhấn đến các Bồ Tát Thập Phát Thú. Thập Trưởng Dưỡng, Thập Kim Cương, Thập Địa cũng tụng giới ấy. Vì thế nên giới quang từ miệng ta phóng ra. Phóng quang là vì có duyên do, chớ chẳng phải vô có. Giới Quang ấy chẳng phải màu xanh, vàng, đỏ, trắng và đen, chẳng phải sắc pháp, cũng chẳng phải tâm pháp, chẳng phải pháp hữu, pháp vô, cũng chẳng phải pháp nhân, pháp quả. Nó chính là bản nguyên của chư Phật, là căn bản của chúng Phật tử. Vì thế nên chúng Phật tử phải thọ trì, phải đọc tụng, phải học kỹ Giới Pháp này.

Chúng Phật tử lắng nghe!

Nếu là người thọ giới Bồ Tát này, không luận là Quốc Vương, Thái Tử, các quan chức hay Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, không luận là chư Thiên cõi Sắc, cõi Dục, không luận là hàng thứ dân, huỳnh môn, dân nam, dân nữ hay hàng nô tỳ, cũng không luận là tám bộ quý thần, Thần Kim Cương hay loài súc sanh nhấn đến kẻ biến hóa hễ ai nhận hiểu được lời truyền

giới của Pháp Sư thời đều thọ đặng giới, và đều gọi là thanh tịnh thứ nhất.

IV. MƯỜI GIỚI TRỌNG

Đức Phật bảo các Phật tử rằng:

Có mười điều giới trọng. Nếu người thọ giới Bồ Tát mà không tụng điều giới này, thì người ấy không phải Bồ Tát, không phải Phật tử. Chính ta cũng tụng như vậy. Tất cả Bồ Tát đã học, sẽ học và đương học. Đã lược giảng xong tướng trạng của giới Bồ Tát cần nên học, hết lòng kính trọng phụng trì.

Đức Phật dạy:

1. GIỚI SÁT SANH

Nếu Phật tử, hoặc tự mình giết, bảo người giết, phương tiện giết, khen tặng sự giết, thấy giết mà tùy hỷ, nhẫn đến dùng bùa chú để giết: Nhân giết, duyên giết, cách thức giết, nghiệp giết. Phạm tất cả loài hữu tình có mạng sống đều không được cố ý giết. Là Phật tử, lẽ ra phải luôn luôn có lòng từ bi, lòng hiếu thuận, lập thể cứu giúp tất cả chúng sanh, mà trái lại tự

phóng tâm nữ lòng sát sanh, Phật tử này phạm Bồ Tát Ba La Di tội.

2. GIỚI TRỘM CƯỚP

Nếu Phật tử tự mình trộm cướp, bảo người trộm cướp, phương tiện trộm cướp, nhẫn đến dùng bùa chú trộm cướp: Nhân trộm cướp, duyên trộm cướp, cách thức trộm cướp, nghiệp trộm cướp. Tất cả tài vật có chủ, dầu là của quý thần hay kẻ giặc cướp, nhẫn đến một cây kim, một ngọn cỏ đều không đặng trộm cướp. Là Phật tử, lẽ ra phải luôn luôn có lòng từ bi, lòng hiếu thuận, thường giúp cho mọi người được phước, được vui, mà trái lại trộm cướp tài vật của người, Phật tử này phạm Bồ Tát Ba La Di tội.

3. GIỚI DÂM

Nếu Phật tử, tự mình dâm dục, bảo người dâm dục, với tất cả phụ nữ, các loài cái, loài mái, cho đến Thiên Nữ, Quỷ nữ, Thần nữ cùng phi đạo mà hành dâm: Nhân dâm dục, duyên dâm dục, cách thức dâm dục, nghiệp dâm dục. Là Phật tử, đối với tất cả không được cố dâm dục. Lẽ ra phải có lòng hiếu thuận, cứu độ tất cả những chúng sanh, đem pháp thanh

tịnh khuyên dạy người, mà trái lại không có tâm từ bi, làm cho mọi người sanh việc dâm dục, không lựa súc sanh, cho đến hành dâm với mẹ, con, chị, em trong lục thân, Phật tử này phạm Bồ Tát Ba La Di tội.

4. GIỚI VỌNG

Nếu Phật tử, mình nói vọng ngữ, bảo người vọng ngữ, phương tiện vọng ngữ: Nhân vọng ngữ, duyên vọng ngữ, cách thức vọng ngữ, nghiệp vọng ngữ. Nhấn đến không thấy nói thấy, thấy nói không thấy, hoặc thân vọng ngữ, tâm vọng ngữ. Là Phật tử, lẽ ra phải luôn luôn chánh ngữ, chánh kiến, và cũng làm cho tất cả chúng sanh có chánh ngữ, chánh kiến, mà trái lại làm cho mọi người tà ngữ, tà kiến, tà nghiệp, Phật tử này phạm Bồ Tát Ba La Di tội.

5. GIỚI BÁN RƯỢU

Nếu Phật tử, tự mình bán rượu, bảo người bán rượu: Nhân bán rượu, duyên bán rượu, nghiệp bán rượu. Tất cả rượu không được bán rượu là nhân duyên sanh tội lỗi. Là Phật tử, lẽ ra phải làm cho tất cả chúng sanh có trí tuệ, sáng

suốt, mà trái lại đem sự mê say điên đảo cho tất cả chúng sanh, Phật tử này phạm Bồ Tát Ba La Di tội.

6. GIỚI RAO LỖI CỦA TỬ CHÚNG

Nếu Phật tử, tự miệng rao nói tội lỗi, của Bồ Tát xuất gia, Bồ Tát tại gia, Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, hoặc bảo người rao nói những tội lỗi ấy: Nhân rao nói tội lỗi, duyên rao nói tội lỗi, cách thức rao nói tội lỗi, nghiệp rao nói tội lỗi. Là Phật tử, khi nghe những kẻ ác, ngoại đạo cùng người Nhị thừa nói những điều phi pháp, trái Luật trong Phật Pháp, thời phải luôn luôn có lòng từ bi giáo hóa những kẻ ác ấy cho họ sanh tín tâm lành đối với Đại Thừa, mà trái lại Phật tử lại tự mình rao nói những tội lỗi trong Phật Pháp, Phật tử này phạm Bồ Tát Ba La Di tội.

7. GIỚI TỰ KHEN MÌNH CHÊ NGƯỜI

Nếu Phật tử, tự khen mình chê người, cũng bảo người khác khen ngợi mình chê người: Nhân chê người, duyên chê người, cách thức chê người, nghiệp chê người. Là Phật tử, lẽ ra phải thay thế chịu những sự khinh chê khổ nhục cho tất cả chúng sanh, mình nhận lấy việc xấu, nhường cho người việc

tốt. Nếu Phật tử tự phô dương tài đức của mình mà đìu che điều hay tốt của người, làm cho người bị khinh chê, Phật tử này phạm Bồ Tát Ba La Di tội.

8. GIỚI BỎN SẼN THÊM MẮNG ĐUỐI

Nếu Phật tử, tự mình bỏn sẻn, bảo người bỏn sẻn: Nhân bỏn sẻn, duyên bỏn sẻn, cách thức bỏn sẻn, nghiệp bỏn sẻn. Phật tử khi thấy những người bần cùng đến cầu xin, phải cấp cho theo chỗ cần dùng của họ. Mà Phật tử lại đem lòng giận ghét, cho đến không cho một mảy, có người đến cầu học giáo pháp cũng chẳng nói một kệ một câu, lại còn xua đuổi quở mắng, Phật tử này phạm Bồ Tát Ba La Di tội.

9. GIỚI GIẬN HỜN KHÔNG NGUÔI

Nếu Phật tử, tự mình giận, bảo người giận: Nhân giận, duyên giận, cách thức giận, nghiệp giận. Người Phật tử lẽ ra phải làm cho tất cả chúng sanh được những căn lành không gây gổ, thường có lòng từ bi, lòng hiếu thuận. Mà trái lại, đối với trong tất cả chúng sanh, cho đến trong loài phi chúng sanh, đem lời ác mạ nhục, còn thêm dùng tay, chân, dao, gậy để đánh đập mà vẫn chưa hả dạ, cho đến nạn nhân kia lấy

lời nhỏ nhẹ xin lỗi, cầu sám hối, tạ tội, nhưng vẫn còn không hết giận, Phật tử này phạm Bồ Tát Ba La Di tội.

10. GIỚI HỦY BÁNG TAM BẢO

Nếu Phật tử, tự mình hủy báng Tam Bảo, xúi người hủy báng Tam Bảo: Nhân hủy báng, duyên hủy báng, cách thức hủy báng, nghiệp hủy báng. Phật tử nghe một lời hủy báng Tam Bảo của ngoại đạo và kẻ ác, còn đau lòng như ba trăm cây nhọn đâm vào tim mình, huống là tự miệng mình hủy báng! Không có đức tin và lòng hiếu thuận đối với Tam Bảo, lại còn giúp sức cho những kẻ ác, kẻ tà kiến hủy báng nữa, Phật tử này phạm Bồ Tát Ba La Di tội.

V. ĐỨC PHẬT KẾT RẪN

Này các Phật tử!

Trên đây là mười giới trọng của Bồ Tát, các Phật tử cần nên học. Trong mười giới đó không nên trái phạm một giới nào cả, dầu một mảy nhỏ như vi trần, huống chi phạm đủ cả mười giới! Nếu có người nào trái phạm, thời người ấy hiện đời không được phát Bồ Đề tâm, rồi cũng mất ngôi Quốc

Vương, ngôi Chuyển Luân Vương, ngôi Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, cũng mất những quả Thập Phát Thu, Thập Trưởng Dưỡng, Thập Kim Cương, Thập Địa, tất cả diệu quả Phật tánh thường trú đều mất, đọa trong ba ác đạo, trong hai kiếp, ba kiếp chẳng được nghe danh tự của cha mẹ và Tam Bảo. Vì thế nên không được phạm một giới nào cả. Tất cả Bồ Tát các Ngài đã học, sẽ học và hiện nay học. Mười giới như thế cần nên học, hết lòng kính trọng, phụng trì.

VI. 48 ĐIỀU GIỚI KHINH

Đức Phật bảo các vị Bồ Tát rằng: Đã giảng mười giới Trọng rồi, nay tôi sẽ nói về bốn mươi tám giới Kinh.

1. GIỚI KHÔNG KÍNH THẦY BẠN

Nếu Phật tử, lúc sắp lãnh ngôi Quốc Vương, ngôi Chuyển Luân Vương, hay sắp lãnh chức quan, trước nên thọ giới Bồ Tát. Như thế tất cả Quỷ thần cứu hộ thân vua và thân các quan, Chư Phật đều hoan hỷ.

Đã đắc giới rồi, Phật tử nên có lòng hiếu thuận và cung kính. Nếu thấy có bậc Thượng Tọa, Hòa Thượng, A Xà Lê,

những bậc Đại Đức, đồng học, đồng kiến, đồng hạnh đến nhà, phải đứng dậy tiếp rước lạy chào, hỏi thăm. Mỗi sự đều đúng như Pháp cúng dường, hoặc tự bán thân cho đến quốc thành con cái, cùng bảy báu trăm vật để cung cấp các bậc ấy. Nếu Phật tử lại sanh lòng kiêu mạn, sân hận, ngu si, không chịu tiếp rước lạy chào, cho đến không chịu y theo Pháp mà cúng dường, Phật tử này phạm Khinh cầu tội.

2. GIỚI UỐNG RƯỢU

Nếu Phật tử cố uống rượu, mà rượu là thứ làm cho người uống hay sanh ra vô lượng tội lỗi. Nếu tự tay trao chén rượu cho người uống sẽ mang ác báo: Năm trăm đời không tay, huống là tự uống. Cũng chẳng tự bảo người và tất cả chúng sanh uống rượu, huống là tự mình uống! Tất cả các thứ rượu, Phật tử không được uống. Nếu mình cố uống cùng bảo người uống, Phật tử này phạm Khinh cầu tội.

3. GIỚI ĂN THỊT

Nếu Phật tử cố ăn thịt, tất cả thịt của mọi loài chúng sanh đều không được ăn. Luận về người ăn thịt thời mất lòng đại từ bi, dứt giống Phật tánh, tất cả chúng sanh thấy đều tránh xa

người này. Người ăn thịt mắc vô lượng tội lỗi. Vì thế nên tất cả Phật tử không được ăn tất cả thứ thịt của mọi loài chúng sanh. Nếu cố ăn thịt, Phật tử này phạm Khinh cấu tội.

4. GIỚI ĂN NGŨ TÂN

Nếu Phật tử, chẳng được ăn loại ngũ tân loại hành, họ, tỏi, nén và hưng cừ. Loại ngũ tân này gia vào trong tất cả các thực phẩm đều không được ăn. Nếu cố ăn, Phật tử này phạm Khinh cấu tội.

5. GIỚI KHÔNG DẠY NGƯỜI SÁM TỘI

Nếu Phật tử khi thấy người phạm ngũ giới, bát giới, thập giới, phá giới, hay phạm thất nghịch, bát nạn, tất cả tội phạm giới v. v. . . , phải khuyên bảo người ấy sám hối. Nếu Phật tử chẳng khuyên bảo người phạm tội sám hối, lại cùng ở chung, đồng sống chung, đồng chúng Bồ Tát, đồng thuyết giới, mà không cử tội người ấy, không nhắc người ấy sám hối, Phật tử này phạm Khinh cấu tội.

6. GIỚI KHÔNG CÚNG DƯỜNG THỈNH PHÁP

Nếu Phật tử, thấy có vị Pháp Sư Đại Thừa hay những bậc đồng học, đồng kiến, đồng hạnh Đại Thừa, từ trăm dặm nghìn dặm đến nơi Tăng phòng, nhà cửa, thành ấp thời liền đứng dậy rước vào, đưa đi, lễ bái, cúng dường. Mỗi ngày ba thời cúng dường, trăm thức uống ăn, giường ghế, thuốc men, tất cả đồ cần dùng giá đáng ba lượng vàng đều phải cấp hộ cho Pháp Sư. Mỗi ngày: Sáng, trưa và chiều, thường thỉnh Pháp Sư thuyết Pháp và đánh lễ. Không hề có lòng sân hận buồn rầu. Luôn thỉnh Pháp không mỗi nhàm, chỉ trọng Pháp chứ không kể thân. Nếu Phật tử không như thế thời phạm Khinh cầu tội.

7. GIỚI KHÔNG ĐI NGHE PHÁP

Nếu Phật tử, hàng tân học Bồ Tát, phạm nơi nào, chốn nào có giảng Kinh, Luật, phải mang Kinh, Luật đến chỗ Pháp Sư để nghe giảng và thưa hỏi. Hoặc nơi núi rừng, trong vườn cây, Chùa, nhà v.v. .. Tất cả chỗ thuyết pháp đều đến nghe học. Nếu Phật tử không đến nơi ấy để nghe Pháp cùng thưa hỏi, thời phạm Khinh cầu tội .

8. GIỚI CÓ TÂM TRÁI BỎ ĐẠI THỪA

Nếu Phật tử, có quan niệm trái bỏ Kinh Luật Đại Thừa thường trụ, cho rằng không phải của Phật nói mà đi thọ trì Kinh Luật tà kiến và tất cả cấm giới của Thanh Văn Nhị Thừa cùng ngoại đạo ác kiến, Phật tử này phạm Khinh cấu tội.

9. GIỚI KHÔNG KHÁN BỆNH

Nếu Phật tử, thấy tất cả người tật bệnh phải tận tâm cúng dường như cúng dường Phật. Trong tám phước điền, khán bệnh là phước điền thứ nhất. Nếu như cha mẹ, sư Tăng cùng đệ tử có bệnh, có tật, trăm thứ bệnh đau khổ, đều nên săn sóc cho được lành mạnh, Phật tử lại vì lòng hờn giận không chăm nuôi, nhẫn đến thấy trong Tăng phường, thành ấp, nơi núi rừng đồng nội, đường xá có người tật bệnh mà không lo cứu tế, Phật tử này phạm Khinh cấu tội.

10. GIỚI CHỨA KHÍ CỤ SÁT SANH

Nếu Phật tử không đặt cất chứa những binh khí, như dao, gậy, cung, tên, búa, giáo, v.v... cùng những đồ sát sanh như chài, lưới, rập, bẫy v.v... Là Phật tử, dầu cho đến cha mẹ bị người giết, còn không báo thù, hướng lại đi giết tất cả

chúng sanh! Không được cất chứa những khí cụ sát sanh! Nếu cố cất chứa, Phật tử này phạm Khinh cấu tội.

Mười giới như thế, cần nên học và kính trọng phụng trì.

11. GIỚI ĐI SÚ

Nếu Phật tử, chẳng dặng vì quyền lợi và ác tâm mà đi thông sứ mạng cho hai nước hiệp hội quân trận, đem binh đánh nhau làm cho vô lượng chúng sanh bị giết hại. Là Phật tử còn không được vào, cùng qua lại trong quân trận, hưởng lại cố làm môi giới chiến tranh. Nếu cố làm, Phật tử này phạm Khinh cấu tội.

12. GIỚI BUÔN BÁN PHI PHÁP

Nếu Phật tử cố bán người lành, tôi trai, tứ gái, lục súc, buôn bán quan tài, ván cây, đồ đựng thầy chết, còn không được tự mình buôn bán các thứ ấy, hưởng lại bảo người. Nếu cố tự buôn bán, hay bảo người buôn bán các thứ ấy, Phật tử này phạm Khinh cấu tội.

13. GIỚI HỦY BẢNG

Nếu Phật tử, vì ác tâm, nơi người tốt, người lành, Pháp Sư, Sư Tăng, hoặc Quốc Vương và hàng quý nhân, vốn vô sự mà hủy báng là phạm bảy tội nghịch, mười giới trọng. Với cha, mẹ, anh, em, lục thân phải có lòng từ bi, lòng hiếu thuận, mà trở lại vu khống cho là phạm tội nghịch, đọa nơi ác đạo, Phật tử này phạm Khinh cấu tội.

14. GIỚI PHÓNG HỎA

Nếu Phật tử, vì tâm ác, phóng hỏa đốt núi, rừng, đồng nội. Từ tháng tư đến tháng chín phóng hỏa. Hoặc cháy lan đến nhà cửa, thành ấp, tăng phường, ruộng cây của người và cung điện tài vật của Quý thần. Tất cả chỗ có sanh vật không được có thiêu đốt. Nếu có thiêu đốt, Phật tử này phạm Khinh cấu tội.

15. GIỚI DẠY GIÁO LÝ NGOÀI ĐẠI THỪA

Nếu Phật tử, từ Phật đệ tử, lục thân, tất cả thiện tri thức, đến ngoại đạo ác nhân, đều phải khuyên bảo thọ trì Kinh Luật Đại Thừa. Nên giảng cho hiểu nghĩa lý khiến phát Bồ Đề tâm, Thập Phát Thu, Thập Trưởng Dưỡng Tâm, Thập Kim Cương Tâm. Trong ba mươi tâm ấy, giảng cho họ hiểu Pháp dụng

tuần thứ của mỗi món. Mà Phật tử lại vì ác tâm, sân tâm đem Kinh Luật của Thanh Văn Nhị Thừa, cùng các bộ Luận của ngoại đạo tà kiến để dạy ngang cho người, Phật tử này phạm Khinh cầu tội.

16. GIỚI VÌ LỢI MÀ GIẢNG PHÁP LỘN LẠO

Nếu Phật tử, phải tận tâm học Kinh Luật oai nghi Đại Thừa. Thông hiểu nghĩa lý, khi thấy có hàng tân học Bồ Tát từ xa trăm dặm nghìn dặm đến cầu học Kinh Luật Đại Thừa, nên đúng như pháp giảng giải tất cả khổ hạnh, hoặc đốt thân, đốt cánh tay. Nếu không đốt thân hay cánh tay, ngón tay cứng durezza chư Phật thời không phải là hàng Bồ Tát xuất gia. Nhấn đến xả thịt nơi thân mình cùng tay chân mà bố thí cho tất cả những cọp, sói, sư tử đói, cùng tất cả loài quỷ đói. Rồi sau mới tuần tự theo căn cơ của mỗi người mà giảng chánh pháp cho hàng tân học ấy được mở thông tâm ý. Nếu Phật tử vì quyền lợi, đáng dạy mà không dạy, lại giảng Kinh Luật một cách điên đảo, vắn tắt, lộn xộn không có thứ lớp trước sau, thuyết pháp có tánh cách hủy báng Tam Bảo, Phật tử này phạm Khinh cầu tội.

17. GIỚI CẬY THỂ LỰC QUYÊN TỎI

Nếu Phật tử, tự mình vì việc ăn uống tiền của, lợi dưỡng, danh dự mà thân cận Quốc Vương, Hoàng tử cùng các quan, nương quyền cậy thế bức người để lấy tiền của, lại bảo người khác cũng cầu lợi như vậy. Tất cả sự cầu lợi ấy gọi là ác cầu, đa cầu, đều không có lòng từ bi, lòng hiếu thuận, Phật tử này phạm Kinh cầu tội.

18. GIỚI KHÔNG THÔNG HIỂU MÀ LÀM THẦY TRUYỀN GIỚI

Nếu Phật tử, phải học mười hai phần Kinh, thường tụng giới. Mỗi ngày sáu thời, nghiêm trì Bồ Tát giới, hiểu rõ nghĩa lý tánh Phật tánh của giới. Nếu Phật tử không hiểu một kệ một câu cùng nhân duyên của Giới Luật, mà dối rằng thông hiểu, đó chính là dối gạt mình và cũng là dối gạt người khác. Không hiểu một Pháp, không biết một Luật mà lại đi làm Thầy truyền giới cho người. Phật tử này phạm Kinh cầu tội.

19. GIỚI LƯỠNG THIỆT (LƯỠI ĐÔI CHIỀU)

Nếu Phật tử, vì ác tâm, thấy Thầy Tỳ Kheo trì giới tay bưng lư hương, tu hạnh Bồ Tát, tự đi đơm thọc hai đầu, cho sanh sự bất hòa khinh khi người hiền, tạo nhiều tội ác. Phật tử này phạm Khinh cầu tội.

20. GIỚI KHÔNG PHÓNG SANH

Nếu Phật tử, vì tâm từ bi mà làm việc phóng sanh. Tất cả nam tử là cha ta, tất cả nữ nhân là mẹ ta. Từ nhiều đời ta đều thác sanh nơi đó. Vì lẽ ấy nên chúng sanh trong lục đạo đều là cha mẹ ta. Nếu giết chúng để ăn thịt, thời chính là giết cha mẹ ta, mà cũng là giết thân cũ của ta. Tất cả chất tứ đại đều là bản thân bản thể của ta, cho nên phải thường làm việc phóng sanh và khuyên bảo người làm. Nếu lúc thấy người đời sát sanh, nên tìm cách cứu hộ cho chúng được thoát khỏi nạn khổ! Thường đem giới Bồ Tát giảng dạy để cứu độ chúng sanh.

Nếu ngày cha mẹ hay anh chị em chết, nên thỉnh Pháp Sư giảng Kinh Luật Bồ Tát giới. Người chết nhờ phước đức ấy, hoặc được Vãng Sanh Tịnh Độ ra mắt chư Phật, hay thác sanh trong cõi Trời, cõi người. Nếu không làm các điều trên đây, Phật tử này phạm Khinh cầu tội.

Mười giới như thế cần nên học tập kính trọng phụng trì.

21. GIỚI ĐEM SÂN BÁO SÂN ĐEM ĐÁNH TRẢ ĐÁNH

Nếu Phật tử, không được đem giận trả giận, đem đánh trả đánh. Nếu cha mẹ anh em hay lục thân bị người giết cũng chẳng được báo thù, hoặc quốc chủ bị người thí chết cũng chẳng được báo thù. Giết sanh mạng để báo thù sanh mạng, đó là việc không thuận với hiếu đạo. Hãy còn không được chứa nuôi tội tó, rồi đánh đập mắng nhiếc chúng, mỗi ngày tam nghiệp tạo vô lượng tội, nhất là khẩu nghiệp. Huống lại cố đi làm tội thất nghịch. Nếu xuất gia Bồ Tát không có lòng từ bi cố báo thù, nhẫn đến cố báo thù cho trong hàng lục thân, Phật tử này phạm Khinh cấu tội.

22. GIỚI KIÊU MẠN KHÔNG THỈNH PHÁP

Nếu Phật tử, mới xuất gia chưa thông hiểu Kinh Luật, mà tự ý mình là trí thức thông minh, hoặc ý mình là cao quý, lớn tuổi, hoặc ý mình là giọng sang, con nhà quyền quý, hoặc ý mình học rộng, phước to giàu lớn v.v.. rồi sanh lòng kiêu mạn mà không chịu học hỏi Kinh Luật với các vị Pháp Sư học đạo trước mình. Vị Pháp Sư ấy hoặc dòng hèn, con nhà hạ tiện,

tuổi trẻ, nghèo nàn, hèn hạ hay có tật nguyên nhưng lại thiệt có đức hạnh cùng thông hiểu nhiều Kinh Luật. Hàng tân học Bồ Tát không được nhìn vào dòng giống vị Pháp Sư mà không chịu đến học đạo lý Đại Thừa với vị ấy, Phật tử nếu như vậy thì phạm Khinh cầu tội.

23. GIỚI KHINH NGẠO KHÔNG TẬN TÂM DẠY

Nếu Phật tử, sau khi Phật nhập diệt, lúc có tâm tốt muốn thọ giới Bồ Tát, thời đối trước tượng Phật cùng tượng Bồ Tát mà tự nguyện thọ giới. Nên ở trước tượng Phật và tượng Bồ Tát sám hối, trong bảy ngày, hễ được thấy hảo tướng là đắc giới. Như chưa thấy hảo tướng thì phải sám hối, 14 ngày, 21 ngày, hay đến cả năm, cầu thấy được hảo tướng. Khi được thấy hảo tướng rồi, thời được đối trước tượng Phật, Bồ Tát mà thọ giới. Như chưa thấy hảo tướng thì dầu có đối trước tượng Phật thọ giới, vẫn không gọi là đắc giới. Nếu đối trước vị Pháp Sư đã thọ Bồ Tát mà thọ giới, thời không cần thấy hảo tướng. Tại sao vậy ? Vì vị Pháp Sư ấy là Chư sự truyền giới cho nhau, nên không cần hảo tướng. Hễ đối trước vị Pháp Sư ấy mà thọ giới liền đắc giới, do vì hết lòng kính trọng nên đắc

giới. Nếu ở trong vòng nghìn dặm, mà tìm không được vị Pháp Sư truyền giới, thời Phật tử được phép đối trước tượng Phật và Bồ Tát mà tự nguyện thọ giới Bồ Tát, nhưng cần phải thấy hảo tướng.

Nếu các vị Pháp Sư ỷ mình thông Kinh Luật cùng Giới Pháp Đại Thừa, kết giao với các nhà quyền quý, khi có hàng tân học Bồ Tát đến cầu học nghĩa Kinh, Luật, lại giận ghét, hay khinh ngạo, không chịu tận tâm chỉ bảo, vị này phạm Khinh cầu tội.

24. GIỚI KHÔNG TẬP HỌC ĐẠI THỪA

Nếu Phật tử, có Kinh Luật Đại Thừa Pháp chánh kiến, chánh tánh, chánh pháp thân của Phật, mà không chịu siêng học siêng tu, lại bỏ bầy của báu, trở học những sách luật tà kiến của Nhị Thừa, ngoại đạo, thế tục, đó mà làm mất giống Phật, là nhân duyên chướng đạo, chẳng phải thật hành đạo Bồ Tát. Nếu cố làm như vậy, Phật tử này phạm Khinh cầu tội.

25. GIỚI TRI CHÚNG VỤNG VỀ

Nếu Phật tử, sau khi Phật nhập diệt làm Pháp Sư, Giảng Sư, Luật Sư, Thiền Sư Thủ Tọa, Tri Sư, Tri Khách, phải có

lòng từ bi khéo hòa giải trong chúng, khéo giữ gìn tài vật của Tam Bảo, chớ dùng vô độ như của riêng mình, mà trở lại khuấy chúng gây gỗ, kình chống, lung lòng xài của Tam Bảo, Phật tử này phạm Khinh cầu tội.

26. GIỚI RIÊNG THỌ LỢI DƯỠNG

Nếu Phật tử ở trước trong Tăng phùng, lúc sau thấy có khách Bồ Tát Tỳ Kheo đến hoặc nơi thành ấp nhà cửa của Tăng hay của vua, nhẫn đến chỗ kiết hạ an cư cùng trong đại hội ... chư Tăng ở trước phải rước đến đưa đi, cung cấp cho những đồ uống ăn, đồ nằm, thuốc men, nhà, phòng, giường, ghế v.v... Nếu tự mình không có, thì phải bán thân, bán con cái, lóc thịt thân mình mà bán, để sắm đồ cung cấp cho những khách Tăng ấy. Nếu có thí chủ đến thỉnh chúng Tăng thọ trai, khách Tăng có dự phần, vị Tri Sự phải theo thứ tự phái Khách Tăng đi thọ trai. Nếu chư Tăng ở trước riêng đi thọ trai mà không phái Khách Tăng đi, thời vị Tri Sự mắc vô lượng tội, không đáng là hàng Sa Môn không phải dòng Thích Tử, nào khác gì loài súc sanh. Phật tử này phạm Khinh cầu tội.

27. GIỚI THỌ BIỆT THỈNH

Nếu Phật tử, tất cả chẳng được nhận của cúng dường dành riêng về mình. Của cúng dường này thuộc thập phương Tăng, nếu nhận riêng thì là lấy của thập phương Tăng đem về phần mình. Và của vật trong tám phước điền: Chư Phật, Thánh Nhân, các Sư Tăng, cha, mẹ và người bệnh, tự mình riêng nhận dùng. Phật tử này phạm Khinh cấu tội.

28. GIỚI BIỆT THỈNH TĂNG

Nếu Phật tử có những hàng Bồ Tát xuất gia, Bồ Tát tại gia và tất cả đàn việt lúc muốn thỉnh Tăng để cúng dường cầu nguyện, nên vào Tăng phòng thưa với vị Tri Sự. Vị Tri Sự bảo rằng: Theo thứ tự mà thỉnh thì được Thập Phương Hiền Thánh Tăng. Mà người đời thỉnh riêng năm trăm vị A La Hán Bồ Tát Tăng vẫn không bằng theo thứ tự thỉnh một phạm phu Tăng. Trong giáo pháp của bảy Đức Phật đều không có pháp thỉnh Tăng riêng. Nếu thỉnh Tăng riêng đó là pháp của ngoại đạo, là không thuận với hiếu đạo. Nếu Phật tử cố thỉnh riêng thì phạm Khinh cấu tội.

29. GIỚI TÀ MẠNG NUÔI SỐNG

Nếu Phật tử dùng ác tâm vì lợi dưỡng buôn bán nam sắc, nữ sắc, tự tay làm đồ ăn, tự xay, tự giã, xem tướng, bùa mông, đoán sẽ sanh trai hay gái, bùa chú, pháp thuật, nghề nghiệp, phương pháp nuôi ó và chó săn, hòa hiệp trăm thứ thuốc độc, nghìn thứ thuốc độc, độc rắn, độc sanh kim, sanh ngân, độc sâu cỏ, đều không có lòng từ bi, lòng hiếu thuận. Nếu cố làm các điều như thế, Phật tử này phạm Kinh cầu tội.

30. GIỚI QUẢN LÝ CHO BẠCH Y

Nếu Phật tử vì ác tâm, tự mình hủy báng Tam Bảo, giả tuồng kính mến, miệng thì nói không, mà hành vi lại ở trong có, làm quản lý cho hàng bạch y, vì hàng bạch y làm mai làm mối cho nam cho nữ giao hội, dâm sắc gây thành các nghiệp kiết phược, những ngày lục trai trong mỗi tháng, ba tháng trường trai trong mỗi năm, làm việc sát sanh, trộm cướp, phá trai, phạm giới. Phật tử này phạm Kinh cầu tội.

Mười giới như thế, cần nên học hết lòng kính trọng, phụng trì.

31. GIỚI KHÔNG MUA CHUỘC

Nếu Phật tử, sau khi Phật nhập diệt ở trong đời ác, thấy hàng ngoại đạo, bọn giặc cướp cùng tất cả người ác đem bán hình tượng Phật, Bồ Tát, cha mẹ, đem bán Kinh Luật, đem bán Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, cùng người hành đạo Bồ Tát, kẻ phát tâm Bồ Đề, để làm tay sai cho các quan hay làm tội tởm cho mọi người. Phật tử thấy những sự như thế, nên có lòng từ bi tìm cách cứu vớt. Nếu không đủ sức, Phật tử phải đi quyên tiền các nơi để chuộc hình tượng Phật, Bồ Tát và tất cả Kinh Luật, chuộc Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, người tu hạnh Bồ Tát, kẻ phát tâm Bồ Đề. Nếu không chuộc, Phật tử này phạm Khinh cấu tội .

32. GIỚI TÔN HẠI CHÚNG SANH

Nếu Phật tử, không được buôn bán dao, gậy, cung, tên những khí giới sát sanh. Không được chứa cân non giả thiếu. Không được nương thế lực quan quyền mà lấy tài vật của người. Không được ác tâm trói buộc người, và phá hoại việc thành công của người. Không được nuôi mèo, chồn, heo, chó ... Nếu cố làm các điều trên, Phật tử này phạm Khinh cấu tội.

33. GIỚI TÀ NGHIỆP GIÁC QUÁN

Nếu Phật tử, không đặng vì ác tâm đi xem tất cả nam nữ v.v... đánh nhau, hay quân trận binh tướng giặc cướp v.v... đấu chiến nhau. Cũng chẳng được đi xem hát, nghe nhạc, chơi cờ, đánh bạc, đá cầu, đá bóng v.v... cho đến bói xú. Chẳng được làm tay sai cho kẻ trộm cướp. Nếu cố làm các điều trên, Phật tử này phạm Khinh cấu tội.

34. GIỚI TẠM BỎ BỒ ĐỀ TÂM

Nếu Phật tử, ngày đêm sáu thời đọc tụng giới Bồ Tát này. Nên giữ gìn giới luật trong tất cả khi đi đứng nằm ngồi, vững chắc như Kim Cương, nhe đeo trái nổi để qua biển lớn, như các Tỳ Kheo bị cột bằng dây cỏ. Thường có tín tâm lành đối với Đại Thừa. Tự biết rằng mình là Phật chưa thành, còn chư Phật là Phật đã thành, rồi phát Bồ Đề tâm và giữ vững không thoái chuyển. Nếu có một tâm niệm, xu hướng theo Nhị Thừa hay ngoại đạo, Phật tử này phạm Khinh cấu tội.

35. GIỚI KHÔNG PHÁT NGUYỆN

Nếu Phật tử, nên phát những điều nguyện lớn: Nguyện ở hiếu thuận với cha mẹ, Sư Tăng. Nguyện đặng gặp được thầy tốt, bạn Thiện Tri thức, thường dạy bảo tôi các Kinh

Luật Đại Thừa, dạy cho tôi về Thập Phát Thu, Thập Trưởng Dưỡng, Thập Kim Cương, Thập Địa. Cho tôi hiểu rõ để tu hành đúng chánh pháp. Nguyên giữ vững giới của Phật: Thà chết chứ không chịu phai lòng. Nếu tất cả Phật tử không phát những điều nguyện trên đây thì phạm Kinh cầu tội.

36. GIỚI KHÔNG PHÁT THỆ

Nếu Phật tử khi đã phát mười điều nguyện lớn trên đây rồi, phải giữ gìn giới cấm của Phật. Tự thệ rằng: Thà nhảy vào đồng lửa, hố sâu, núi đao, quyết không cùng với tất cả người nữ (nam) làm điều bất tịnh để phạm điều cấm trong Kinh Luật của Tam Thế chư Phật.

Lại thệ rằng: Thà lấy lưới sắt nóng quấn thân mình cả nghìn lớp, quyết không để thân này phá giới mà thọ những đồ y phục của tín tâm đàn việt. Thà chịu nuốt hòn sắt cháy đỏ và uống nước đồng sôi mãi đến trăm nghìn kiếp quyết không để miệng này phá giới mà ăn các thứ thực phẩm của tín tâm đàn việt. Thà nằm trên đồng lửa lớn, trên tấm sắt nóng, quyết không để thân này phá giới mà nhận lấy các thứ giường ghế của tín tâm đàn việt. Thà trong một hai kiếp chịu cho cả trăm gươm giáo đâm vào mình, quyết không để thân này phá giới

mà thọ các thứ thuốc men của tín tâm đàn việt. Thà nhảy vào vạc dầu sôi trong trăm nghìn kiếp quyết không để thân này phá giới mà lãnh những phòng nhà, ruộng vườn, đất đai của tín tâm đàn việt.

Lại phát thệ rằng: Thà dùng chày sắt đập thân này từ đầu tới chân nát như tro bụi, quyết không để thân này phá giới mà thọ sự cung kính lễ bái của tín tâm đàn việt.

Lại phát thệ rằng: Thà lấy trăm nghìn lưỡi gươm giáo khoét đôi mắt mình quyết không đem tâm phá giới này mà nhìn xem sắc đẹp của người. Thà lấy trăm nghìn dùi sắt đâm thủng lỗ tai mình trải trong một hai kiếp, quyết không đem tâm phá giới này mà nghe tiếng tốt giọng hay. Thà lấy trăm nghìn lưỡi dao cắt bỏ lỗ mũi mình, quyết không đem tâm phá giới này mà ngửi các mùi thơm. Thà lấy trăm nghìn lưỡi dao cắt đứt lưỡi mình, quyết không đem tâm phá giới này, mà ăn các thứ tinh thực của người. Thà lấy búa bèn chặt chém thân thể mình, quyết không đem tâm phá giới này mà tham mặt đồ tốt.

Lại phát nguyện: Nguyện cho tất cả chúng sanh đều được thành Phật. Nếu Phật tử không phát những điều thệ này, thì phạm Kinh cầu tội.

37. GIỚI VÀO CHỖ HIỀM NẠN

Nếu Phật tử, mỗi năm phải hai kỳ hành đầu đà, mùa Đông mùa Hạ thời ngồi thiền kiết hạ an cư. Thường dùng hành dương, nước tro, ba Y, bát, bình, tọa cụ, tích trượng, hộp lư hương, dĩa lược nước, khăn tay, con dao, đá lửa, cái nhíp, giường dây, Kinh, luật, tượng Phật, tượng Bồ Tát. Khi Phật tử hành đầu đà cùng lúc du phương đi lại trăm dặm ngàn dặm, mười tám món này mang luôn bên mình. Đây là hai kỳ hành đầu đà trong mỗi năm: Từ rằm tháng Giêng đến rằm tháng Ba, và từ rằm tháng Tám đến rằm tháng Mười. Trong hai kỳ hành đầu đà luôn mang theo mình mười tám món ấy như chim hai cánh.

Nếu đến ngày Bồ Tát, hàng tân học Phật tử, mỗi nửa tháng luôn Bồ Tát, tụng mười giới Trọng và bốn mươi tám giới Khinh.

Lúc tụng giới, nên ở trước tượng Phật và Bồ Tát mà tụng. Chỉ có một người Bồ Tát thời một người tụng, nếu hai người, ba người nhẫn đến trăm nghìn người cũng một người tụng, còn bao nhiêu thời lắng nghe. Người tụng ngồi cao, người nghe ngồi thấp. Mỗi người đều đắp y hoại sắc chín điều, bảy điều và

năm điều. Trong lúc Kiết Hạ an cư cũng phải mỗi việc đúng theo phép tắc.

Lúc hành đầu đà chớ đi đến chỗ có tai nạn, cõi nước hiểm ác, nhà vua hung bạo, đất đai gập gềnh, cỏ cây rậm rạp, chỗ có giống sư tử, cọp, sói, cùng lụt, bão, nạn cháy, giặc cướp, đường xá có rắn rít ... Tất cả nơi hiểm nạn ấy điều không được đến. Chẳng những lúc hành đầu đà, mà lúc kiết hạ, an cư cũng không được vào những chỗ hiểm nạn ấy.

Nếu cố vào những nơi ấy, Phật tử này phạm Kinh cầu tội.

38. GIỚI TRÁI THỨ TỰ TÔN TY

Nếu Phật tử, phải theo thứ tự đúng pháp mà ngồi: Người thọ giới trước thời ngồi trước, người thọ giới sau thời ngồi sau. Không luận già, trẻ, Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, người sang như Quốc Vương, Hoàng tử, nhẫn đến kẻ hèn như huỳnh môn, tôi tớ v.v... tất cả đều nên theo thứ tự mà ngồi: Người thọ giới trước thời ngồi trước, người thọ giới sau thời ngồi sau.

Không được như hàng ngoại đạo, si mê, hoặc già, hoặc trẻ, ngồi trước sau lộn xộn không có thứ tự, không khác cách ngồi của bọn binh nô. Trong Phật Pháp của ta, hễ người thọ

giới trước thời ngồi trước, còn người thọ giới sau thời ngồi sau. Nếu Phật tử không theo thứ tự đúng pháp mà ngồi, thời phạm Khinh cấu tội.

39. GIỚI KHÔNG TU PHƯỚC HUỆ

Nếu Phật tử, thường phải khuyến hóa tất cả mọi người kiến tạo Tăng Phường nơi núi rừng vườn ruộng, xây dựng Phật Tháp, chỗ an cư, tọa thiền trong mùa Đông mùa Hạ, tất cả những cơ sở hành đạo đều nên kiến tạo.

Người Phật tử phải giảng thuyết Kinh Luật Đại Thừa cho tất cả chúng sanh. Lúc tật bệnh, nước có nạn có giặc, ngày cha, mẹ, anh, em, Hòa Thượng, A Xà Lê khuất tịch, và mỗi tuần thất, nhĩn đến bảy tuần thất, cũng nên giảng thuyết Kinh Luật Đại Thừa. Tất cả những Trai hội cầu nguyện, những lúc đi làm ăn, những khi có tai nạn lụt, bão, hỏa hoạn, ghe thuyền trôi giạt nơi sông to biển lớn, gặp quỷ La Sát v.v... đều cũng đọc tụng Kinh Luật Đại Thừa. Nhĩn đến tất cả tội báo, tam ác, bát nạn. Thất nghịch gông cùm xiềng xích trói buộc tay chân, hoặc người nhiều dâm, nhiều sân, nhiều ngu si, nhiều tật bệnh, đều nên giảng Kinh Luật Đại Thừa này. Nếu hàng tân học Phật tử không thực hành như trên đây, thời phạm Khinh cấu

tội. Chín giới như thế cần nên học, hết lòng kính trọng phụng trì.

40. GIỚI KHÔNG BÌNH ĐẲNG TRUYỀN GIỚI

Nếu Phật tử, lúc cho người thọ giới không được lựa chọn. Tất cả hàng Quốc Vương, Hoàng tử, các Quan, Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, tín nam, tín nữ, dân nam, dân nữ, Phạm Thiên trong 18 cõi Sắc, Thiên tử trong sáu cõi dục, người thiếu căn, hai căn, huỳnh môn, tội tứ và tất cả quỷ thần đều được thọ giới. Tất cả y phục ngọa cụ nên bảo phải hòa màu: Xanh, đỏ, đen, tím nhuộm thành hoại sắc cho hiệp với đạo.

Trong tất cả quốc độ, theo y phục của người trong nước mặc, y phục của thầy Tỳ Kheo đều phải khác với y phục của người thế tục.

Khi ai muốn thọ Bồ Tát giới, vị Sư phải hỏi rằng: Trong đời này người có phạm tội thất nghịch chăng? Bồ Tát Pháp Sư không được cho người phạm tội thất nghịch thọ giới trong đời này.

Đây là tội thất nghịch: Ác tâm làm thân Phật chảy máu, hại bực Thánh Nhân, giết cha, giết mẹ, giết Hòa Thượng, giết A Xà Lê, phá Yết Ma Tăng, chuyển Pháp Luân Tăng. Nếu phạm tội thất nghịch, thời hiện đời không đắc giới. Ngoài ra tất cả người đều được thọ giới.

Theo pháp của người xuất gia, không lạy Quốc Vương, cha mẹ, lục thân và quỷ thần.

Phàm hễ ai nhận được hiểu lời nói của Pháp Sư đều được thọ giới. Mà có người từ trăm dặm nghìn dặm đến cầu Pháp, nếu Bồ Tát Pháp Sư vì ác tâm, sân tâm, mà không mau mắn truyền giới Bồ Tát cho người ấy, thời phạm Khinh cầu tội.

41. GIỚI VÌ LỢI LÀM THẦY

Nếu Phật tử, giáo hóa người sanh lòng tin tưởng Pháp Đại Thừa, Bồ Tát làm Pháp Sư giáo giới cho người. Lúc thấy có người muốn thọ giới Bồ Tát, nên bảo người ấy thỉnh hai Đại Sư: Hòa Thượng và A Xà Lê.

Phải hỏi người ấy có phạm tội thất nghịch không? Nếu người ấy hiện đời có phạm tội thất nghịch, thời Pháp Sư không được cho người ấy thọ giới. Như không phạm tội thất

ngịch thời cho thọ giới. Nếu có phạm trong mười giới trọng, phải bảo người ấy sám hối, đối trước tượng Phật và Bồ Tát. Ngày đêm sáu thời tụng giới Bồ Tát tha thiết đánh lễ Tam Thế Chư Phật cho được thấy hảo tướng. Sám hối, như thế trong bảy ngày, mười bốn ngày, hai mươi một ngày, nhẫn đến trọn năm mãi đến chừng nào thấy được hảo tướng. Đây là hảo tướng: Thấy Phật đến xoa đầu mình, thấy quang minh, thấy hoa báu v.v... các thứ cảnh tượng lạ. Thấy được những hảo tướng ấy là triệu chứng tội đã tiêu diệt. Nếu không được thấy hảo tướng, dầu có sám hối, vẫn vô ích. Người này hiện đời cũng không đắc giới, nhưng đặng tăng ích thọ giới.

Nếu là người phạm trong bốn mươi tám điều giới Khinh, đối thú sám hối, thời tội đặng tiêu diệt, không phải như tội thất nghịch.

Vị Pháp Sư giáo giới ở trong những pháp này phải hiểu rõ. Nếu không hiểu Kinh Luật Đại Thừa, những giới Khinh, giới Trọng, hành tướng phải, chẳng phải, không hiểu đệ nhất Nghĩa đế, tập chủng tánh, trưởng dưỡng tánh, tánh chủng tánh, bất khả hoại tánh, đạo chủng tánh, chánh pháp tánh. Những quán hạnh đa, thiếu, xuất, nhập của trong các pháp đó, cùng mười chi thiên, tất cả pháp hạnh, mỗi mỗi đều không thông hiểu. Phật tử vì tài lợi, vì danh tiếng, cầu quấy, cầu

nhiều, tham đệ tử đông lên giả tuồng là mình hiểu biết tất cả Kinh Luật để được cúng dường đó là tự dối mình mà cũng khi dối người khác. Nếu cố làm Giáo Sư truyền giới cho người, Phật tử này phạm Khinh cầu tội.

42. GIỚI VÌ NGƯỜI ÁC GIẢNG GIỚI

Nếu Phật tử, không được vì tài lợi mà đem đại giới của chư Phật đây, nói với người chưa thọ giới Bồ Tát, hoặc với hàng ngoại đạo, những người tà kiến ... trừ Quốc Vương, ngoài ra không được nói với tất cả hạng người ấy. Những hạng người ấy chẳng thọ giới của Phật, gọi là súc sanh, đời đời sanh ra không gặp được Tam Bảo, như cây đá, không có tâm thức, gọi là ngoại đạo, bọn tà kiến, nào khác cây cối. Với những hạng người tà ác ấy, nếu Phật tử giảng nói Giới Pháp của chư Phật, thời phạm Khinh cầu tội .

43. GIỚI CỐ MỐNG TÂM PHẠM GIỚI

Nếu Phật tử, do đức tin mà xuất gia, thọ chánh giới của Phật, lại cố mống tâm hủy phạm Giới Pháp, thời không được thọ lãnh đồ cúng dường của tất cả đàn việt, cũng không được đi trên đất của Quốc dân, không được uống nước của

Quốc dân. Năm nghìn đại quỷ luôn đứng án trước mặt người đó mà gọi là gã bọm giặc.

Nếu khi đi vào trong phòng nhà thành ấp, các quỷ thường theo chà quét dấu chân của người ấy. Tất cả người đời đều mắng người ấy là kẻ giặc trong Phật Pháp. Hết thấy chúng sanh đều không muốn nhìn ngó người ấy. Người phạm giới, khác nào loài súc sanh, cây cỏ. Nếu cố phá hủy Giới Pháp của Phật, Phật tử này phạm Kinh cầu tội.

44. GIỚI KHÔNG CÚNG DƯỜNG KINH LUẬT

Nếu Phật tử, phải thường nhất tâm thọ trì đọc tụng Kinh Luật Đại Thừa, dùng giấy, vải, hàng, lụa, thẻ tre, vỏ cây, cho đến lột da làm giấy, chích máu làm mực, lấy tủy làm nước, chẻ xương làm viết, để biên chép Kinh Luật, dùng vàng bạc làm hộp, rương, đựng những quyển Kinh Luật.

Nếu không y theo Pháp mà cúng dường Kinh Luật, Phật tử này phạm Kinh cầu tội.

45. GIỚI KHÔNG GIÁO HÓA CHÚNG SANH

Nếu Phật tử, nên có lòng đại bi, khi vào trong tất cả nhà cửa thành ấp, thấy những loài chúng sanh, phải xưng lên rằng: Các người đều nên thọ Tam Quy và Thập Giới. Nếu gặp trâu, bò, chó, ngựa, heo, dê, v.v.. nên tâm nghĩ miệng nói: Các người là súc sanh phát Bồ Đề tâm. Khi Phật tử đi đến núi, rừng, sông, nội cùng tất cả chỗ, đều làm cho hết thấy chúng sanh phát Bồ Đề tâm.

Nếu Phật tử không phát tâm giáo hóa chúng sanh, thời phạm Khinh cầu tội.

46. GIỚI THUYẾT PHÁP KHÔNG ĐÚNG PHÁP

Nếu Phật tử, thường nên có lòng đại bi phát tâm giáo hóa. Lúc vào nhà đàn việt sang giàu, cùng trong tất cả chúng hội, không được đứng thuyết pháp cho hàng bạch y. Phải ngồi trên tòa cao trước chúng bạch y.

Vị Tỳ Kheo Pháp Sư không được đứng dưới đất thuyết pháp cho tứ chúng. Khi thuyết pháp vị Pháp Sư ngồi tòa cao, dùng hương hoa cúng dường, còn tứ chúng, hàng thánh giả thời ngồi dưới. Đối với Pháp Sư phải như là hiếu thuận cha mẹ, kính thuận Sư Trưởng như Bà La Môn thờ lửa. Nếu Phật

tử thuyết pháp mà không đúng như pháp thời phạm Kinh cầu tội.

47. GIỚI CHẾ HẠN KHI PHÁP

Nếu Phật tử, đều đã có lòng tin thọ giới của Phật, hoặc Quốc Vương, Hoàng tử, các quan, bốn bộ đệ tử tự ý thế lực cao quý, phá diệt giới luật Phật Pháp, lập ra điều luật chế, hạn chế bốn bộ đệ tử của Phật, không cho xuất gia hành đạo, cũng không cho tạo lập hình tượng Phật và Bồ Tát, cùng Tháp và Kinh Luật. Lại đặt ra chức quan đồng lý hạn chế tứ chúng, và lập bộ sổ ghi số Tăng Tỳ Kheo Bồ Tát đứng dưới đất còn Bạch y ngồi tòa cao, làm nhiều việc phi pháp như binh nô thờ chủ. Hàng Bồ Tát này chính nên được mọi người cúng dường, mà trở lại bắt làm tay sai của các quan chức, thế là phi pháp, phi luật.

Nếu Quốc Vương và các quan có lòng tốt thọ giới của Phật, chớ làm những tội phá Tam Bảo ấy. Nếu cố làm, thời phạm Kinh cầu tội.

48. GIỚI PHÁ DIỆT PHẬT PHÁP

Nếu Phật tử, do lòng tốt mà xuất gia, lại vì danh tiếng cùng tài lợi, giảng thuyết giới của Phật cho Quốc Vương và các quan, làm những sự gông trói các Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, người thọ giới Bồ Tát như cách của ngục tù và binh nô. Như trùng trong thân Sư tử tự ăn thịt Sư tử, chớ chẳng phải trùng ở ngoài đến ăn. Cũng thế, các Phật tử tự hủy phá Phật Pháp, không phải ngoại đạo hay Thiên Ma phá được.

Người đã thọ giới của Phật, nên hộ trì giới luật của Phật như ấp yêu con một, như kính thờ cha mẹ, không được hủy phá.

Người Phật tử khi nghe ngoại đạo, người ác dùng lời xấu hủy báng Giới Pháp của Phật, thời đau đớn không khác nào cả ba trăm cây giáo nhọn đâm vào tim mình, hay cả nghìn lưỡi dao, cả vạn cây gậy đánh bổ vào thân mình. Thà tự cam vào ở địa ngục đến trăm kiếp, chớ không muốn nghe lời hủy báng giới pháp của Phật do bọn người ác. Huống là không lòng hiếu thuận, tự mình hủy phá Giới Pháp của Phật, hay làm nhân duyên bảo người khác hủy phá. Nếu cố phá Giới Pháp, Phật tử này phạm Kinh cầu tội.

Chín giới như vậy, cầu nên học, hết lòng kính trọng phụng trì.

VII. TỔNG KẾT

Đức Phật dạy:

Các Phật tử!

Đó là bốn mươi tám điều giới khinh, các người phải thọ trì. Chư Bồ Tát thừa đời quá khứ đã tụng, chư Bồ Tát thừa đời vị lai sẽ tụng, chư Bồ Tát hiện tại đương tụng.

Các Phật tử lắng nghe! Mười giới Trọng, bốn mươi tám giới Khinh đây, chư Phật trong ba thừa đã tụng, sẽ tụng và hiện đương tụng. Nay ta cũng tụng như vậy.

VIII. LƯU THÔNG

Đức Phật phán tiếp:

Tất cả Đại chúng, Quốc Vương, Vương tử, các quan, Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, tín nam, tín nữ thầy, những người thọ trì giới Bồ Tát, nên phải thọ trì đọc tụng giảng thuyết biên chép quyển Giới Pháp Phật Tánh thường trụ để lưu thông mãi mãi. Tất cả chúng sanh xoay vần truyền dạy lẫn nhau không dứt. Do đây, đặng gặp Chư Phật, được Chư Phật trao tay. Đòi đòi khỏi hẳn ba ác đạo và tám chỗ nạn. Thường được thác sanh trong loài người, hay cõi Trời.

Nay Ta ở dưới cội Bồ Đề này, lược giảng Giới Pháp của chư Phật. Tất cả đại chúng phải nhất tâm học Ba La Đề Mộc Xoa, hoan hỷ phụng hành.

Như phần Khuyến Học trong phẩm Vô Tướng Thiên Vương mỗi mỗi đều giảng rõ.

Lúc đó chư vị học sĩ trong cõi Tam Thiên ngồi lắng nghe Đức Phật tụng giới, hết lòng kính trọng, hoan hỷ thọ trì. Đức Thích Ca Mâu Ni giảng xong về mười vô tận giới pháp trong phẩm Tâm Địa Pháp Môn của Đức Phật Lô Xá Na đã giảng nơi Thế Giới Liên Hoa Đài Tạng lúc trước, nghìn trăm ức Đức Thích Ca cũng đồng giảng như vậy. Từ cung Đại Tự Tại Thiên Vương đến dưới cây Bồ Đề này, thuyết pháp cả mười chỗ, vì tất cả Bồ Tát và vô số đại chúng thọ trì đọc tụng giải thuyết pháp nghĩa cũng như vậy.

Nhìn trăm ức Thế Giới, Liên Hoa Đài Tạng Thế Giới, vi trần Thế Giới, chư Phật cũng giảng thuyết như vậy. Tất cả Phật Tâm Tạng, Địa Tạng, Giới Tạng, Vô lượng Hạnh Nguyên Tạng, Nhân Quả Phật Tánh Thường Trụ Tạng. Tất cả chư Phật giảng thuyết vô lượng pháp tạng như thế đã xong.

Hết thấy chúng sanh trong nghìn trăm ức Thế Giới đều thọ trì hoan hỷ phụng hành.

NGHI THỨC TỤNG KINH

NIỆM PHẬT

*Quy xuống chấp tay cung kính
Niệm 3 lần.*

Nam mô Tây Phương Cực Lạc

Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.

*Lạy Phật 3 lạy
Ngồi xuống cung kính
Nhất tâm niệm Phật.*

Nam Mô A Di Đà Phật.

1 tràng

Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

10 lần

Nam Mô Đại Lực Đại Thế Chí Bồ Tát.

10 lần

Nam Mô Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát.

10 lần

Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.

10 lần

*Ngồi xuống cung kính
Nhất tâm niệm bài
“Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh”.*

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa. Ngài soi thấy năm uẩn đều không, liền độ thoát hết thấy khổ ách.

Này Ông Xá Lợi Phất! Sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc, thọ, tưởng, hành, thức cũng đều như thế.

Này Ông Xá Lợi Phất! Tướng không của mọi pháp không sinh, không diệt, không nhớ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong chân không, không có sắc, không có thọ, tưởng, hành thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc. Vì không chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, không sợ hãi, xa hẳn mộng tưởng, điên đảo, đạt tới

cứu cánh Niết Bàn. Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã La Mật Đa chứng được đạo Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác. Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú. Là Đại Minh Chú. Là Vô Thượng Chú. Là Vô Đẳng Đẳng Chú trừ được hết thảy khổ. Chân thực không hư.

Vì vậy liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:

“Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế. Bồ Đề tát bà ha. Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật Đa”.

Lạy 1 lạy

Đứng chấp tay cung kính

Niệm bài “Hồi hướng Vãng Sanh Tịnh Độ”.

HỒI HƯỚNG VÃNG SANH TỊNH ĐỘ

Nguyện đem công đức này

Trang nghiêm Phật Tịnh Độ

Trên đền bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ tam đồ

Nếu có ai thấy nghe

Đều phát tâm Bồ Đề

Hết một báo thân này

Đồng sanh nước Cực Lạc.

Lạy 3 lạy
Quy xuống chấp tay cung kính
Niệm bài “Tự Quy Y”.

TỰ QUY Y

Tự Quy Y Phật

Nguyện cho chúng sinh

Thể theo đạo cả

Phát tâm Vô Thượng.

Lạy 1 lạy.

Tự Quy Y Pháp

Nguyện cho chúng sinh

Thấu rõ Kinh Tạng

Trí huệ như biển.

Lạy 1 lạy.

Tự Quy Y Tăng

Nguyện cho chúng sinh

Thống lý đại chúng

Hết thấy không ngại.

Lạy 5 lạy

Xá 1 xá.